

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST
Ngày 04-7-2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hoàn.
- Bà Hoàng Lệ Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Tường Vy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân phường Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 266/2025/HNGĐ - ST ngày 21 tháng 5 năm 2025, về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Cẩm H, sinh năm 1994; thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (nay là xã T, tỉnh An Giang); địa chỉ liên hệ: Số E, đường số C, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1996; thường trú: Ấp C, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang (nay là xã U, tỉnh An Giang). địa chỉ liên hệ: Số C, tổ C, khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 5 năm 2025, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Võ Thị Cẩm H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Cẩm H và anh Nguyễn Văn C tự nguyện sống với nhau từ năm 2022, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã T, huyện T, tỉnh An Giang (nay là xã T, tỉnh An Giang) theo giấy chứng nhận kết hôn số 09/2022 ngày 09/02/2022.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị Võ Thị Cẩm H và anh Nguyễn Văn C có 01 con chung tên Nguyễn Võ Tuấn A, sinh ngày 03/8/2022. Sau ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu anh C thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không có ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân phường Dĩ An tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật liên quan. Bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Nguyễn Văn C đã được tòa án triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 04/6/2025 và tham gia phiên tòa vào các ngày 23/06/2025, 04/7/2025 nhưng vắng mặt không lý do; nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Cẩm H và anh Nguyễn Văn C có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2022 ngày 09/02/2022 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh An Giang (nay là xã T, tỉnh An Giang) nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3] Theo đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Võ Thị Cẩm H xác định mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau cuộc sống không hạnh phúc. Quá trình tố tụng, Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Văn C để hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng, nhưng anh C không đến, đồng thời Tòa án cũng xác minh về tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng tại Hội liên hiệp phụ nữ phường, tuy nhiên không ai biết về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng, anh C bỏ mặc không đến hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa anh C và chị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống, chị Võ Thị Cẩm H và anh Nguyễn Văn C không có 01 con chung tên Nguyễn Võ Tuấn A, sinh ngày 03/08/2022. Sau ly hôn, chị H yêu cầu mình người được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuấn A. Xét thấy, cháu Tuấn A hiện còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi), quá trình tố tụng anh C không có ý kiến gì về việc chị H có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, do đó căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Quá trình tố tụng chị H tự nguyện không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị H nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn: Chị Võ Thị Cẩm H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Cẩm H về tranh chấp ly hôn, nuôi con đối với bị đơn anh Nguyễn Văn C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Cẩm H được ly hôn với anh Nguyễn Văn C [Giấy chứng nhận kết hôn số 4/2018 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (nay là xã T, tỉnh Quảng Trị) cấp ngày 12/3/2018].

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Võ Tuấn A, sinh ngày 03/8/2022 cho chị Võ Thị Cẩm H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Võ Thị Cẩm H không yêu cầu anh Nguyễn Văn C cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Võ Thị Cẩm H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008338 ngày 15 tháng 05 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 16, thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 16, TP. Hồ Chí Minh;
- TAND thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễn